

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên,
giai đoạn đến năm 2050**

Mã số thông tin quy hoạch: 332612005008

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 43/2025/TT-BXD ngày 19/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Minh Thọ tại Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 08/9/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 756/BC-SXD ngày 30/8/2026 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên, giai đoạn đến năm 2050 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

a) Phạm vi lập quy hoạch: Gồm toàn bộ địa giới hành chính của xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên.

b) Ranh giới lập quy hoạch:

- Phía Đông: Giáp xã A Sào, tỉnh Hưng Yên;

- Phía Tây: Giáp xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên;

- Phía Bắc: Giáp sông Luộc và xã Khúc Thừa Dụ, thành phố Hải Phòng;

- Phía Nam: Giáp xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.

c) Quy mô diện tích lập quy hoạch: 2.210,1 ha.

d) Quy mô dân số hiện trạng (năm 2025): 24.659 người.

đ) Thời hạn quy hoạch: Đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu của quy hoạch

- Quan điểm phát triển: Xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại, bền vững và gắn kết chặt chẽ với quá trình đô thị hóa; đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, phát triển công nghiệp, hạ tầng logistics, đầu mối giao thông liên kết vùng và dịch vụ thương mại. Phát triển tổng thể không gian xã có hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, dịch vụ hiện đại, môi trường xanh, sạch, đẹp, đời sống người dân tiến gần mức đô thị; đồng thời bảo tồn giá trị văn hóa, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Mục tiêu phát triển: Cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 và các quy hoạch chuyên ngành khác; đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương, xây dựng xã nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, văn minh, hiện đại, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Định hướng tổ chức không gian kiến trúc, cơ cấu phân khu chức năng toàn xã; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát triển các khu dân cư, tạo cảnh quan văn minh, hiện đại; tăng cường quản lý đất đai, quản lý xây dựng nông thôn, làm cơ sở lập quy hoạch chi tiết, quản lý xây dựng theo quy hoạch và thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tính chất, vai trò, chức năng khu vực lập quy hoạch

- Về tính chất: Là xã nông thôn hiện đại, xanh, sinh thái, văn minh, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, dịch vụ cơ bản tiếp cận như đô thị; có vị trí kết nối với hệ thống đô thị trong tỉnh, có tiềm năng phát triển công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ hỗ trợ, bổ sung nguồn lực tại chỗ cho các đô thị trung tâm, thúc đẩy phát triển kinh tế và du lịch nông thôn; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội

đồng bộ, hiện đại, gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Về vai trò: Là xã nông thôn nằm trong vùng ảnh hưởng phát triển của đô thị và công nghiệp; là khu vực chuyển tiếp giữa không gian đô thị và sản xuất nông nghiệp; góp phần cung cấp lao động, dịch vụ và sản phẩm nông nghiệp cho khu vực lân cận.

- Về chức năng: Phát triển khu dân cư nông thôn theo hướng cải tạo, chỉnh trang khu hiện hữu, phát triển điểm dân cư tập trung và khu dân cư mới đồng bộ hạ tầng; bố trí trung tâm hành chính, trường học, y tế, văn hóa, thương mại; tổ chức vùng nông nghiệp tập trung, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; phát triển đồng bộ giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải và bảo vệ không gian xanh, mặt nước, môi trường.

4. Sơ bộ dự báo phát triển

- Quy mô dân số quy hoạch đến năm 2050: Khoảng 30.000 người.

- Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, môi trường được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch, bảo đảm phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, đặc điểm và yêu cầu phát triển của đô thị.

5. Các yêu cầu cần nghiên cứu đối với các nội dung quy hoạch

- Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; tiềm năng, lợi thế và những vấn đề cần giải quyết trong quá trình lập quy hoạch.

- Xác định yêu cầu, mục tiêu, tính chất, vai trò và các định hướng chủ yếu làm cơ sở lập đồ án quy hoạch chung; nghiên cứu, đề xuất các yêu cầu về tổ chức không gian, sử dụng đất, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan, bảo tồn và phát huy giá trị di sản; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và các yêu cầu khác có liên quan.

- Nghiên cứu yêu cầu về liên kết vùng, kết nối với hệ thống đô thị và khu vực nông thôn lân cận; xác định các khu vực cần tập trung nghiên cứu, các chương trình, dự án có tính chất động lực và các yêu cầu về quản lý, phát triển đô thị làm cơ sở lập đồ án quy hoạch chung theo quy định.

6. Các yêu cầu về hồ sơ, sản phẩm quy hoạch và việc lấy ý kiến

- Hồ sơ, sản phẩm quy hoạch thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng và các quy định có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 07 bộ.

- Việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, chuyên gia và cộng đồng dân cư thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; các ý kiến phải được tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ trước khi hoàn thiện hồ sơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng.
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã Minh Thọ.
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Không quá 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Minh Thọ, A Sào, Ngọc Lâm, Quỳnh Phụ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Nam